## ĐỀ THI GIỮA KỲ Y3

\*Bắt buộc

| O ^ |         | 2 .      |      | Ú  |              |          |          | ^           |   |
|-----|---------|----------|------|----|--------------|----------|----------|-------------|---|
| Câu | $h_{i}$ | $\cap$ I | tr   | 20 | $\mathbf{n}$ | $\alpha$ | $\cap$ I | $\triangle$ | m |
| Cau | 111     | $\cup$ 1 | - UI | au | -11          | чı       | - 11     | $\Box$      | ш |
|     |         |          |      |    |              |          |          |             |   |

| nhân đang bị chảy máu trong ổ bụ   | bụng, dấu hiệu nào sau đây chứng tỏ bệnh  ng? * Theo sách thì Chọc dò (+) là Chọc dò ra máu không đông, chứng tỏ có máu đang |
|------------------------------------|--|
| Án đau khắp bụng nhiều             | chảy trong ổ bụng.  Anh nói cũng không quan trọng tìm ra   |
| Máu chảy qua vết thương nhiều      | máu có đang chảy hay không, nếu BN   |
| Da xanh niêm nhạt                  | đang có shock, dấu hiệu nguy cấp thì dù<br>ngưng chảy cũng phải giải quyết. Chọc d<br>ra máu không đông chỉ chứng tỏ có máu  |
| Chọc dò ra máu không đông          | trong ổ bụng, còn do từ tạng chảy ra hay   |
| Mạch nhanh, huyết áp tụt           | từ thành bụng chảy vào cũng không biết.  |
|                                    |  |
| Nguyên nhân nào sau đây gây liệt r | ruột ? *   |
| Nguyên nhân nào sau đây gây liệt r | ruột ? *   |
|                                    | ruột ? *   |
| C Lao ruột                         | ruột ? *   |
| Lao ruột Ung thư đại tràng         | ruột ? *   |

Bệnh nhân nam 24 tuổi khám bệnh vì cảm giác nghẹn trong ngực khi ăn uống từ 1 năm nay,không có cảm giác đau hay nóng rát. Cảm giác nuốt không trôi càng lúc càng nhiều hơn vớithức ăn đặc. Bệnh nhân đã đi khám tai mũi họng và được nội soi mũi họng bình thường. Đề nghị cận lâm sàng tiếp theo phù hợp nhất là gì?\*

| commanded by the control of the cont |  |
|--|--|
| Do áp lực thực quản + Đo pH thực quản  Mấy cái Đo nước ngoài làm, chỉ là VN không là   |  |
| Do trở kháng thực quản + Đo áp lực thực quản độ phân giải cao  |  |
| Chụp CT ngực + Nội soi tiêu hóa trên   |  |
| Chụp X quang nuốt barit + Nội soi tiêu hóa trên  |  |
|  |  |
| Nguyên nhân nào sau đây KHÔNG THƯỜNG GẶP ở bệnh nhân đi tiêu ra máu? *   |  |
| Bệnh trĩ   |  |
| Ung thư trực tràng   |  |
| Rò hậu môn   |  |
| Nứt hậu môn  |  |
|  |  |
| Đặc điểm nào sau đây là của thoát vị bẹn trực tiếp? *  |  |
| Chặn lỗ bẹn sâu khối thoát vị không xuất hiện =>Đây là thoát vị bẹn gián tiếp  |  |
| O Thường xảy ra ở người trẻ $=> Người già$   |  |
| Có liên quan tồn tại ống phúc tinh mạc   |  |
| Dễ gây biến chứng nghẹt => Trực tiếp ít khi nghẹt, vì dễ ra vô.  |  |
| ▶ ○ Nằm xuống biến mất dễ  |  |
|  |  |

|  |  |  | add that his                                      | aua  |
|--|--|--|---|------|
| Tính   | chất đau bụng trong bệnh cảnh viêm ruột thừa cấp   | o như thế nào? *   |   |      |
| 0  | Đau quặn từng cơn, mức độ đau nhẹ, đau tăng khi ho hoặ   | c thay đổi tư thế  |   |      |
| <b>→</b> ○   | Đau âm ỉ, ít khi đau dữ dội hay thành cơn, đau tăng khi ho   | hoặc thay đổi tư thể   | <del>Š</del>                                      |      |
| 0  | Đau quặn từng cơn, mức độ đau nhẹ, đau giảm khi ho hoặ   | íc thay đổi tư thế   |   |      |
| 0  | Đau quặn từng cơn, mức độ đau nhiều, đau không thay đồ   | ổi khi ho hoặc thay đ  | ổi tư thế   |      |
| ( )  | Đau âm ỉ, ít khi đau dữ dội hay thành cơn, đau không thay<br>thế   | đổi khi ho hoặc thay   | y đổi tư  |      |
| ói, ti<br>80/5<br>đau<br>toàn<br>máu<br>quar<br>có v | n nhân nữ 74 tuổi, nhập viện vì đau thượng vị 2 ngày<br>êu tiểu bình thường. Khám: bệnh nhân lừ đừ, vàng r<br>Omm Hg, sốt 38,5 độ C, thở 22 lần/phút, SpO2: 929<br>thượng vị, đề kháng (+). Kết quả cận lâm sàng: Bạc<br>phần: 4.2 mg/dL, Creatinin: 1.1 mg/dL, INR: 1.34, tiểu<br>: 3.2 g/dL. Kết quả MSCT: OMC đường kính 12mm, l<br>n khác chưa ghi nhận bất thường. Theo Tokyo guide<br>iêm đường mật cấp không? Phân độ? *<br>Viêm đường mật cấp do sỏi OMC, chưa phân độ được. | mắt; M: 112 lần/phi<br>6, tiểu 1200mL/ng<br>h cầu: 12 K/µL , Bil<br>u cầu 290 G/L , All<br>òng có 1 sỏi 10mn | út, HA:<br>ày, ấn<br>irubin<br>oumin<br>n, các cơ |      |
| 0  | Viêm đường mật cấp do sỏi OMC, độ I.   | Có shock nên nă  |   |      |
| 0  | Không viêm đường mật cấp.  | khoanh cái nào<br>(Một số anh Y l  | ớn cũng chọ                                       | n độ |
| <b>→</b> ○   | Viêm đường mật cấp do sỏi OMC, độ III.   | III, dù mình lúc   | thi khoanh I                                      | I)   |
| 0  | Viêm đường mật cấp do sỏi OMC, độ II.  |  |   |      |

|   | Nguyên nhân nào sau đây thường gây đau vùng quanh rốn âm ỉ lan sau lưng? *                                |
|---|---|
|   | O Ung thư gan   |
|   | Ung thư tụy   |
|   | Tắc ruột non  |
|   | U cơ vùng rốn   |
|   | Ung thư đại tràng ngang   |
|   | Khối u của tạng nào sau đây có thể sẽ có tính chất di động theo nhịp thở khi<br>khám? *                   |
|   | O Dạ dày  |
|   | O Đại tràng ngang   |
|   | Тџу   |
| - | Túi mật Gắn lên gan, gan dính cơ hoành, di động theo nhịp thở.  |
|   | Ruột non  |
|   | Triệu chứng nào sau đây giúp ta hướng đến nguyên nhân gây tắc ruột nằm ở thấp (đại tràng, trực tràng) ? * |
|   | O Đi tiêu ra máu  |
|   | Chướng bụng toàn thể  |
|   | Đau bụng quặn cơn dữ dội  |
|   | Nôn muộn hoặc không nôn   |
|   | Còn đi tiêu được ít phân trong 24h đầu  |
| • |   |

Ông X. 76 tuổi khám bệnh vì căng tức bụng dưới. Tiền căn táo bón > 5 năm, tăng huyết áp, tiểu đường và u lành tiền liệt tuyến có uống thuốc không rõ loại. Khám thấy khối u bụng như hình chụp. Sờ thấy u trơn láng, không di động, không đau, ấn căng. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì? \*



- Tắc ruột do u đại trực tràng
- Thoát vị bẹn đùi
- Cầu bàng quang
  - U cơ thành bụng

Bênh nhân nữ, 40 tuổi, nhập viên vì vàng da. Bênh sử 2 tuần: bênh nhân đau ha sườn phải, lan lên vai phải, kèm vàng da tăng dần, ngứa, tiểu sâm màu. Khám lâm sàng ghi nhận: bệnh nhân tỉnh, mạch: 80 lần/phút, huyết áp: 110/80 mmHg, nhiệt độ: 37 độ C, kết mạc mắt vàng, niệm mạc dưới lưỡi vàng, túi mật tọ, ấn đau hạ sườn phải. Siêu âm bung: dãn đường mật trong và ngoài gan. Chẩn đoán nào sau đây KHÔNG PHÙ HƠP trên bênh nhân này ? \* Sởi ống mật chủ Hẹp đoạn cuối ống mật chủ Áp xe gan do amip U đầu tụy U bóng Vater Khi tiếp cận bệnh nhân nhập viện vì nôn ói, tính chất nào của nôn ói giúp chúng ta định hướng được nguyên nhân gây nôn nhiều khả năng là do tắc nghẽn đường tiêu hóa? \* Nôn xong dễ chịu Nôn không liên quan bữa ăn Nôn ra máu

- - Nôn kèm đau bụng
  - Nôn vọt

| Bệnh nhân nam, 25 tuổi, nhập viện sau tai nạn giao thông 6 giờ. Khám thấy tri giác tỉnh, tiếp xúc tốt, mạch 100-110 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, sốt 39 độ C, bụng chướng, ấn đau khắp bụng, đề kháng (+), nước tiểu vàng trong. Siêu âm |   |  |  |  |  |  |  |
|---|---|--|--|--|--|--|--|
| . 0 0 ,   | t dịch ổ bụng. Chẩn đoán ban đầu nghĩ nhiều cho trường hợp              |  |  |  |  |  |  |
| này? *  | Võ lách, võ gan, rách mạc treo thường máu trong bụng (ý là              |  |  |  |  |  |  |
| Vỡ lách   | nhiều), thì siêu âm dịch trung bình hoặc nhiều. Vỡ bàng quang cũng vậy. |  |  |  |  |  |  |
| Vỡ gan  | => VÕ TẠNG RỒNG<br>Có khi vỡ tạng rỗng dịch cũng nhiều nhưng hiếm       |  |  |  |  |  |  |
| Vỡ tạng rỗng  |   |  |  |  |  |  |  |
| Vỡ bàng quang   |   |  |  |  |  |  |  |
| Rách mac treo   |   |  |  |  |  |  |  |

Bệnh nhân nam, 54 tuổi, vào viện vì đau bụng quặn cơn, bí trung và đại tiện 3 ngày, không nôn. Tiền căn: thay đổi thói quen đi tiêu 2 tháng nay, thỉnh thoảng đi tiêu phân nhỏ và dẹt. Chưa từng phẫu thuật trước đâyKhám: bụng chướng to, chướng đều, nghe nhu động ruột khoảng 15 lần/phút. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì? \*

Tắc ruột do lao ruột

Tắc ruột do thoát vị nội

Tắc ruột do xoắn đại tràng Sigma

Tắc ruột do u trực tràng

Tắc ruột do dính

- Dấu hiệu tiêu phân nhỏ dẹt khá tốt để chẩn đoán u trực tràng. Nghĩa là cần có gì ở đó để làm cho phân đi ra bị dẹt lại. - U TT nếu thấp, thì lúc nào cũng đi phân nhỏ dẹt
- U TT nêu thấp, thì lúc nào cũng đi phân nhỏ dẹt Nếu u TT cao hơn tí (còn 1 khoảng, từ ngoài nhìn vào thì qua ống hậu môn, còn 1 phân bóng trực tràng rồi mới đến u) thì có thể phân đi ngang u nhỏ dẹt lại, nhưng dồn lại trong bóng trực tràng một lát rồi mới ra, nên khi đó vẫn đóng khuôn.

Cẩn thận trên LS vì hỏi không khéo sẽ bị dương tính giả. VD Viêm đại tràng cũng có thể đi phân nhỏ, rồi BN mô tả phân nhỏ dẹt, lầm.

| Động tác thăm khám nào giúp chẩ     | n đoán sớm viêm ruột thừa sau manh tràng ? *  |
|-------------------------------------|---|
| Tìm dấu hiệu cơ bịt                 | Dấu Rovsing: (1) Ấn bên trái, hơi bị dồn ngược theo đại tràng căng về bên phải. Căng ngay phí |
| Tìm phản ứng dội ở hố chậu phải     | ruột thừa nên đau. (2) Ân bên trái, những ruột non nằm ở giữa bị đẩy qua phải, làm đau.       |
| Tìm dấu hiệu Rovsing                | Có lẽ tác giả giải thích theo cách (2) nên không chọn, nếu theo cách (1) thì đau.             |
| Tìm dấu hiệu cơ thắt lưng chậu      | (Chẩn đoán "Sóm" là không hợp lí lắm)   |
| Tìm điểm đau McBurney               |   |
|                                     |   |
| Phát biểu nào sau đây về U bụng là  | ĐÚNG ? *  |
| Là thuật ngữ chỉ các khối u thực th | nể ở bụng, không phải là u giả  |
| Là một triệu chứng thực thể, không  | g phải là triệu chứng cơ năng   |
| Gồm dạng u đặc và nang chứa dịc     | h hoặc khí  |
| Không bao gồm những u nằm sau       | phúc mạc  |
|                                     |   |

BN nam, 23 tuổi, vào viện vì lỗ rỉ dịch cạnh hậu môn 2 tháng nay. Khám lâm sàng thấy lỗ rò ngoài ở vị trí 7h, cách rìa hậu môn 2cm. Theo định luật Goodsall, đường rò sẽ đi theo chữ nào dưới đây? \*



- B
- A
- ( ) D
- ( E
- C Chọn hình C. Lỗ ngoài cách rìa <3cm, nằm đường dưới, thì lỗ trong hướng 6 giờ

Khi thăm khám bệnh nhân nữ 64 tuổi than phiền đau vùng hậu môn, bác sĩ phát hiện thương tổn như hình ảnh. Chẩn đoán bệnh phù hợp là gì?\*



- Trĩ hỗn hợp
- U trực tràng
- O Polyp hậu môn
- Sa trực tràng

Bệnh nhân nữ, 50 tuổi, đến khám vì đau bụng vùng hạ sườn phải. Khoảng 4 ngày nay bệnh nhân thấy đau bụng âm ỉ liên tục hạ sườn phải, sốt nhẹ, ớn lạnh. Khám: sờ được một khối ở hạ sườn phải, khoảng 4x4cm, mật độ chắc, giới hạn rõ, ấn đau rõ. Chẩn đoán nào sau đây KHÔNG PHÙ HƠP? \*

- Viêm túi mật cấp
- U đầu tụy
  - Áp xe gan phải
- U đại tràng ngang biến chứng viêm quanh u
- Áp xe túi thừa đại tràng

Ý ra đề có thể là nói các U đầu tụy không có đau, còn lại đều đau.

Còn u đầu tụy thường không đau hoặc đau không rõ ràng, ngoại trừ áp-xe,... ấn vào đau. - Áp xe gan phải cũng siêu hiếm sờ thấy khối. Câu này anh nói không ổn BS Quốc chọn Áp-xe gan Phải. Nhưng đáp án là U đầu tụy.

| Trong tứ chứng kinh điển của hội chứng tắc ruột, triệu chứng nào là có ĐỘ ĐẶC<br>HIỆU CAO NHẤT trong chẩn đoán hội chứng tắc ruột? * |
|--|
| Chướng bụng  |
| Thăm bóng trực tràng rỗng  |
| Bí trung đại tiện  |
| Nôn ói   |
| O Đau bụng quặn cơn  |
|  |
|  |
| Tính chất nôn nào sau đây điển hình trên bệnh nhân tắc đường thoát dạ dày? *   |
| Tính chất nôn nào sau đây điển hình trên bệnh nhân tắc đường thoát dạ dày? *  Nôn xong dễ chịu                                       |
|  |
| Nôn xong dễ chịu   |
| Nôn xong dễ chịu  Nôn khi nằm  |
| Nôn xong dễ chịu  Nôn khi nằm  Nôn ra dịch phân  |

Bệnh nhân nam 71 tuổi, nhập viện vì nuốt nghẹn. Khoảng 1,5 tháng nay, bệnh nhân nuốt nghẹn tăng dần, khởi đầu là thức ăn đặc sau đó đến thức ăn lỏng. 1 tuần nay, bệnh nhân chỉ uống sữa được, thỉnh thoảng nôn trở ra sữa mới uống trước đó 1-2 giờ. Trong quá trình bệnh, bệnh nhân không đau bụng, không sốt, đại tiện phân vàng 1 lần/ ngày. Nuốt nghẹn khiến bệnh nhân không ăn uống được nên nhập viện. Tiền căn: hút thuốc lá 10 năm, mỗi ngày 1 gói, ngoài ra chưa ghi nhận gì thêm. Với bệnh sử trên, chẩn đoán nghĩ đến nhiều nhất là gì? \*

| 0        | Phình động mạch chủ ngực           |
|----------|------------------------------------|
| 0        | Trào ngược dạ dày thực quản        |
| 0        | Co thắt tâm vị                     |
| 0        | Viêm hẹp thực quản do hút thuốc lá |
| <b>\</b> | Ung thư thực quản                  |

BN Lớn tuổi, Tiền căn hút thuốc, Nuốt nghẹn tăng dần (u to dần, bít dần) -> Nghĩ nhiều UT

- Nếu Co thắt tâm vị thì nuốt nghẹn không liên tục, có khi vừa đầu tiên đã uống sữa không được chứ không phải theo thứ tự các món.
- Viêm hẹp TQ do hút thuốc lá (Anh chưa nghe bao giờ)
- Trào ngược thực quản, có thể ói, kèm đau thượng vị, nghẹn,... Nhưng nghẹn không tăng dần
- Phình ĐMC ngực mà đến mức chèn nghẹn TQ thì ghê quá
- Điểm không hợp lí: Ăn uống không được, chỉ uống sữa, uống sữa còn nôn mà vẫn đại tiện 1 lần/ngày. Một trong những dấu hiệu của hẹp môn vị hoặc nuốt nghẹn thực quản là Bón (Ít đi cầu) (Ăn không đủ lượng để thành phân)

Hình ảnh trên mô tả kỹ thuật gì trong khám bụng?\*



- Sờ nông tìm cảm ứng phúc mạc
- → Gỗ tìm dấu sóng vỗ
  - Nhìn tìm bụng cân đối/ bụng chướng
  - Gõ đục vùng thấp

Phát biểu nào sau đây về chẩn đoán u bụng là ĐÚNG? \*

- Tumor marker luôn có vai trò quyết định trong chẩn đoán
- Khám lâm sàng không thể phân biệt u ở thành bụng hay trong ổ bụng
- Hỏi bệnh sử và khám lâm sàng luôn là bước đầu tiên
  - Chỉ được sử dụng một trong hai cách phân khu vùng bụng khi mô tả u bụng

24/4/2020

| Tam chứng Charcot của viêm đường<br>thứ tự như sau: *   | g mật do sỏi có các triệu chứng diễn ra theo  |
|---|---|
| Dau bụng hạ sườn bên phải, vàng d   | a, nôn ói   |
| Dau bụng hạ sườn bên phải, chướng   | g bụng, gan to  |
| Dau bụng hạ sườn bên phải, sốt, nô  | n ói  |
| Đau bụng hạ sườn bên phải, sốt, vài   | ng da   |
| Sốt, vàng da, gan to  |   |
|   |   |
| theo đau rát hậu môn nhiều, sau đi t<br>có búi sa ở hậu môn. Khám lâm sàng<br>nhiều ở 6 giờ. Chẩn đoán nào sau đá | nám vì đi tiêu ra máu 3 ngày: máu đỏ tươi, kèm<br>tiêu đau còn kéo dài khoảng 10 phút, không<br>g không phát hiện búi phồng niêm mạc, đau<br>ây là PHÙ HỢP NHẤT? *  Nếu có khối phồng chọn Áp-xe.Do |
| Nứt hậu môn cấp   | không khối phồng chọn nứt   |
| Bệnh trĩ tắc mạch   |   |
| Ung thư ống hậu môn   |   |
| Áp xe hậu môn   |   |
| Triệu chứng thực thể của xuất huyế  | t nội trong chấn thương bụng kín là gì? *   |
| Án đau đề kháng rõ  | Mấy dấu còn lại cũng gián tiếp (ấn đau, bụng chướng, tăng NĐR)  |
| Bụng chướng căng  | Nhưng gõ đục vùng thấp cho thấy có dịch trong ổ bụng, thì sát đáp án hơn.   |
| Nghe nhu động ruột tăng   | C G,  |
| Dấu chạm cục nước đá (+)  |   |
| Gỗ đục vùng thấp  |   |

|   | Trong siêu âm chấn thương có trọng điểm (FAST), vùng nào sau đây KHÔNG CẦN ĐÁNH GIÁ? *   |
|---|--|
|   | Vùng thượng vị   |
| _ | → Vùng quanh rốn   |
|   | Vùng dưới sườn trái  |
|   | Vùng dưới sườn phải  |
|   | Vùng hạ vị   |
|   |  |
|   |  |
|   | Khi tiếp xúc một bệnh nhân nam đi khám vì có khối ở vùng bẹn bìu khoảng 2<br>tháng nay, câu hỏi nào sau đây là QUAN TRỌNG NHẤT? *  |
|   |  |
|   | tháng nay, câu hỏi nào sau đây là QUAN TRỌNG NHẤT? *   |
|   | tháng nay, câu hỏi nào sau đây là QUAN TRỌNG NHẤT? *  Có sụt cân hay chán ăn ?   |
|   | tháng nay, câu hỏi nào sau đây là QUAN TRỌNG NHẤT? *  Có sụt cân hay chán ăn ?  Tiền căn bản thân và gia đình có nhiễm lao ?   |
|   | tháng nay, câu hỏi nào sau đây là QUAN TRỌNG NHẤT? *  Có sụt cân hay chán ăn ?  Tiền căn bản thân và gia đình có nhiễm lao ?  Khối này có khi nào giảm kích thước hoặc biến mất? |

Bệnh nhân nữ, 58 tuổi, nhập viện vì nôn ói. Khoảng 2 tháng nay, bệnh nhân buồn nôn, nôn khoảng 2 lần/ ngày, lúc đầu nôn thức ăn mới, khoảng 1 tháng nay nôn ra thức ăn cũ của ngày hôm trước, hôi tanh, chua, không vị đắng, không máu. Trong quá trình bệnh, bệnh nhân thỉnh thoảng đau trên rốn, không liên quan đến bữa ăn, đau âm ỉ mức độ nhẹ, có lúc tự hết, sau đó đau lại, không lan; bệnh nhân không sốt, tiêu tiểu bình thường. Tiền căn: chưa ghi nhận bất thường. Khám: bệnh nhân tỉnh, sinh hiệu ổn, niêm hồng nhạt, không vàng mắt, dấu véo da (+). Bụng mềm, sờ thấy khối thượng vị 3x4cm, bờ không đều, mật độ chắc, di động ít, ấn đau nhẹ, dấu óc ách (+). Chẩn đoán nghĩ đến nhiều nhất là gì? \*

| Hẹp môn vị do ung thư dạ dày  Hẹp môn vị do loét dạ dày       | O đây cũng không phân biệt được u dạ dày hay u tá tràng (VD D1 tá tràng nằm kế hang vị cũng cho triệu chứng rất giống). Chỉ là U dạ dày thường gặp hơn, tá tràng rất hiếm hơn. |
|---|--|
| Khi tiếp cận bệnh nhân nhập việi<br>là ÍT QUAN TRỌNG NHẤT ? * | n vì đau vùng dưới sườn (P), câu hỏi nào sau đây   |
| Có sốt?   |  |
| Có đi cầu phân đen?   |  |
| Có đau ngực?  | 3  |
| Anh không biể làm khoanh cấ                                   |  |
| Có ho hay khó thở?  |  |
|   |  |

24/4/2020 ĐỀ THI GIỮA KỲ Y3

| Nước tiểu vàng nhạt  | - Ngứa với Phân bạc màu là đặc điểm của Tắc sau gan mà Tắc hẳn, không ra phân được luôn.  |
|--|---|
| Phân bạc màu   | - Trước gan thì nước tiểu sậm   |
| Thiếu máu  |   |
| Ngứa nhiều   |   |
| O Da màu vàng cam  |   |
| Bệnh nhân nam, 35 tuổi, nh   | nập cấp cứu vì đau khắp bụng. Bệnh 1 ngày: đột ngột<br>u với bạn, đau liên tục lan khắp bụng, không yếu tố  |
| Bệnh nhân nam, 35 tuổi, nh<br>đau thượng vị sau tiệc rượ<br>tăng giảm đau. Bệnh ói 1 lầ<br>chưa đại tiện, trung tiện ít.<br>áp: 110/70 mmHg; thân nhi<br>kháng ½ trên, các cơ quan                             | u với bạn, đau liên tục lan khắp bụng, không yếu tố<br>n ra thức ăn ngay sau cơn đau khởi phát. Bệnh nhân<br>Khám: Bệnh tỉnh, kích thích, mạch: 90 lần/phút; huyết<br>ệt: 37,5 độ C; thở 16 lần/phút; bụng trướng nhẹ, ấn đề<br>khác bình thường. Cận lâm sàng nào KHÔNG PHÙ  |
| Bệnh nhân nam, 35 tuổi, nh<br>đau thượng vị sau tiệc rượ<br>tăng giảm đau. Bệnh ói 1 lầ<br>chưa đại tiện, trung tiện ít.<br>áp: 110/70 mmHg; thân nhi  | u với bạn, đau liên tục lan khắp bụng, không yếu tố<br>n ra thức ăn ngay sau cơn đau khởi phát. Bệnh nhân<br>Khám: Bệnh tỉnh, kích thích, mạch: 90 lần/phút; huyết<br>ệt: 37,5 độ C; thở 16 lần/phút; bụng trướng nhẹ, ấn đề<br>khác bình thường. Cận lâm sàng nào KHÔNG PHÙ<br>? *  Hiện tại, Cộng hưởng từ không dùng chụp c<br>(Có thể do tốn thời gian, trong khi tình trạng<br>đang cần cấp cứu, những phương tiện khác t                |
| Bệnh nhân nam, 35 tuổi, nh<br>đau thượng vị sau tiệc rượ<br>tăng giảm đau. Bệnh ói 1 lầ<br>chưa đại tiện, trung tiện ít.<br>áp: 110/70 mmHg; thân nhi<br>kháng ½ trên, các cơ quan<br>HỢP trong trường hợp này | u với bạn, đau liên tục lan khắp bụng, không yếu tố n ra thức ăn ngay sau cơn đau khởi phát. Bệnh nhân Khám: Bệnh tỉnh, kích thích, mạch: 90 lần/phút; huyết ệt: 37,5 độ C; thở 16 lần/phút; bụng trướng nhẹ, ấn đề khác bình thường. Cận lâm sàng nào KHÔNG PHÙ?*  Hiện tại, Cộng hưởng từ không dùng chụp c (Có thể do tốn thời gian, trong khi tình trạng đang cần cấp cứu, những phương tiện khác thời gian hơn vẫn quá tốt để chẩn đoán) |

| không tư thế tăng giả vàng da tăng dần, tiể thường. Chẩn đoán lấ  Áp xe gan  Thủng dạ dày  Viêm túi mật cấp d | eấp do sỏi ống mật chủ                                    | àn |
|---|---|----|
| Tình trạng tắc 2 đầ Tình trạng hoại tử v  | vỡ ruột<br>làm chít hẹp lòng ruột<br>ch máu mạc treo ruột |    |

24/4/2020 ĐỀ THI GIỮA KỲ Y3

|         | đau<br>rốn   | t bệnh nhân đến khám vì than phiền cả<br>I. Khám sờ thấy có một khối u kích thươ<br>3cm. Làm cách nào tiếp theo để phân<br>Ig ? * | 2x2cm ở bên trái trên cách<br>u thành bụng hay trong ổ<br>=> SỜ BỤNG KHI CHO BỆNH NHÂ |  |         |  |
|---------|--|---|---|--|---------|--|
|         | 0  | Cố gắng ấn xẹp khối u vào trong bụng được hay không Sờ sâu bụng bằng hai tay  |   | GỒNG BỤNG: Có thể cho BN nằm<br>nghiêng (nửa ngồi) mà tự giữ tư thế;<br>Hoặc cho BN nhấc chân lên và tự giữ          |         |  |
|         | 0  |   |   | chân như vậy, thì khi đó bụng BN sẽ tự gồng. Còn nếu BN tự gồng bụng được  |         |  |
| T       | Sờ bụng khi cho bệnh nhân gồng bụng  |   |   | cũng được.<br>Nấu v trong ổ bung thì sẽ khá  | gà thấy |  |
|         | 0  | Cho bệnh nhân đi siêu âm bụng   |   | Nếu u trong ổ bụng thì sẽ khó sờ thấy<br>hơn hoặc biến mất, Nếu u trên thành<br>bụng thì vẫn sờ được hoặc dễ sờ hơn. |         |  |
|         | Hình ảnh học ưu tiên thực hiện trên bệnh nhân nghi ngờ viêm ruột thừa cấp là gì?  *  Siêu âm Doppler màu vùng bụng |   |   |  |         |  |
|         |  |   | וודד' ייא וו  | 21   |         |  |
| <u></u> | 0  | MRI bụng chậu có cản từ   | "Ưu tiên" cái gì? - Rẻ tiền, tiện dụng: Siêu âm                                       |  |         |  |
|         | 0  | X quang bụng đứng không sửa soạn  | - Độ chính xác: CT Scan<br>Câu này hên xui.<br>(Mình khoanh SÂ bụng thường quy)       |  |         |  |
|         | 70   | Siêu âm bụng thường quy   |   |  |         |  |
|         | 0  | CT scan bụng chậu có cản quang  |   |  |         |  |

Bênh nhân nam, 60 tuổi, vào viên vì khối u vùng ha sườn phải kèm vàng da. Bênh nhân thấy vàng da tăng dần khoảng 3 tháng nay, ăn uống kém, không đau bung, không sốt, gần đây thấy đi tiêu phân bac màu, nước tiểu vàng sâm, tư sờ thấy 1 khối u ở ¼ trên phải nên đi khám. Khám thấy bung mềm, vùng ha sườn phải khám thấy một khối căng to, ấn không đau. Chẩn đoán nào sau đây là PHÙ HỚP NHẤT?

| $\bigcirc$ | U đại | tràng | ngang |
|------------|-------|-------|-------|
|            |       |       |       |

U ngã ba đường mật

U quanh bóng vater

U gan phải

Sởi ống mật chủ

- U ngã 3 đường mật: Không phù hợp vì Bệnh cảnh này tắc mật hoàn toàn (phân bạc màu), u ngã 3 đường mật đương nhiên tắc mật hoàn toàn, tuy nhiên mô tả khám thấy khối căng to ấn không đau (nghĩ túi mật căng to) trong khi u ngã 3 đường mật thì túi mật không to. U Ngã 3 đường mật cũng rất hiếm sờ thấy u, nên khối căng to nghĩ nhiều túi mật to - Sỏi ống mật chủ: có thể phù hợp, tuy nhiên sỏi thường không gây tắc mật hoàn toàn, vẫn có ít mật xuống ruột. (Số ít sỏi bít hoàn toàn gây triệu chứng hệt như u quanh bóng vater) - U gan phải: không gây tắc mật, Đến mức vàng da thì gan đi hết rồi

U ĐT ngang: cũng không gây tắc mật

Bênh nhân nam, 27 tuổi, nhập viên vì đau khắp bung sau tại nan giao thông. Cách nhập viện 10 giờ, bệnh nhân đi xe máy tự té, đập hông phải xuống đường. Khám ghi nhân: bênh nhân kích thích, mạch: 110 lần/phút, huyết áp: 90/60 mmHg, niệm nhat, vết xây xát da vùng hông phải, bung chướng, ấn đau khắp bung. Cân lâm sàng nào sau đây là KHÔNG PHÙ HƠP khi tiếp nhân bệnh nhân tai cấp cứu?\*

| _        |           |          |        |       |       |
|----------|-----------|----------|--------|-------|-------|
|          | Siêu âm   | có trona | điẩm   | wina  | huno  |
| <b>、</b> | Sieu aiii | co trong | ulelli | vurig | Dully |

Chụp cắt lớp điện toán bụng chậu có cản quang

## Chụp MRI bụng có cản từ

Chọc dò ổ bụng chẩn đoán

Công thức máu và nhóm máu

Trang 2 trong tổng số 2

Không bao giờ gửi mật khẩu thông qua Google Biểu mẫu.

quyền riêng tư

Huyết đông không ổn thì cũng không chup CT. Case này anh thấy 90/60 vẫn ổn, <90 mới không ốn.

Để chẩn đoán shock (về mặt mất máu): (Theo anh) dựa vào huyết áp. >=90 là chưa shock, <90 là shock.

Tiếp cận BN theo A(airway) B(Breathing) C (circulation) D(Defibrillation-khử rung). Trong C có huyết áp, thì huyết áp này là HA sau hồi sức. VD BN vào huyết áp 80/50, cho cắm dịch truyền nhanh, sau đó HA lên 100/60 thì chưa chẳn đoán BN rối loạn huyết động. Có những trường hợp không mất máu nhiều mà tụt HA có thể do đau quá.

Chống chỉ định chụp CT khi huyết động không ổn định là đúng (hồi sức kiểu nào HA Nội dung này không phải do Google tạo ra hay xác nhận. Báo các cũng không lên) còn nếu hồi sức xong HA tăng lên thì không gọi là không ôn định

24/4/2020 ĐỀ THI GIỮA KỲ Y3

Google Biểu mẫu